TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM XUYÊN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2019/HSST
Ngày: 29/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYÊN, TỈNH HÀ TĨNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Duy Hoàng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Vinh
Ông Dương Hữu Tường

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Hồng Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2019/HSST ngày 05/11/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2019/QĐXXST-HS ngày 15/11/2019 đối với các bị cáo:

* Họ và tên: **Nguyễn Đức T**, sinh ngày: 16 tháng 01 năm 1981, tại xã La S, huyện B, tỉnh Hà Nam; Nơi đăng ký HKTT và chổ ở: Khối 14, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Đức T, sinh năm 1959, con bà: Lê Thị T, sinh năm 1958, đều làm ruộng và trú tại xã La S, huyện B, tỉnh Hà Nam; Vợ: Trần Thị H, sinh năm 1981 (Không đăng ký kết hôn), hiện trú tại khối 14, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số: 142/1998/HSST, ngày 09/6/1998 của TAND tỉnh Nghệ An xử phạt Nguyễn Đức T 06 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" theo Khoản 3 Điều 155 BLHS năm 1985. Đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích; Bản án hình sự sơ thẩm số: 140/2001/HSST, ngày 30/5/2001 của TAND thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt Nguyễn Đức T 30 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 2 Điều 138, với tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích; Bản án hình sự sơ thẩm số: 92/2005/HSST, ngày 18/4/2005 của TAND tỉnh Nghệ An xử phạt Nguyễn Đức T 10 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 3 Điều 138 BLHS năm 1999, với tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm"; Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2005/HSST, ngày 26/4/2005 của TAND thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt Nguyễn Đức T 40 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" theo Điểm a, c Khoản 2 Điều 138, BLHS năm 1999, với tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm" (hành vi trộm cắp

tài sản này xảy ra khi chưa có bản án 92/2005/HSST, ngày 18/4/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An)

Ngày 12/7/2005, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An tổng hợp hình phạt của Bản án số: 92/2005/HSST, ngày 18/4/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt Nguyễn Đức T 10 năm tù và Bản án số: 24/2005/HSST, ngày 26/4/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt Nguyễn Đức T 40 tháng tù. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 13 năm 04 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/10/2015, nhưng chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung thì ngày 12/3/2019 lại tiếp tục phạm tội.

Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 14/5/2019, đến ngày 17/5/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Họ và tên: **Bùi Văn D**, sinh ngày: 08 tháng 4 năm 1990, tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Khối 19, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Văn D, sinh năm 1968, con bà: Đặng Thị H, sinh năm 1969, đều trú tại Khối 19, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Vợ: Phan Thị T, sinh năm 1995, trú tại: Khối 19, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Con: có 02 người con, đứa lớn sinh năm 2015, đứa nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2009/HSST, ngày 24/7/2009 của TAND tỉnh Nghệ An xử phạt Bùi Văn D08 năm tù, về tội "Giết người'', đã chấp hành xong bản án ngày 30/8/2013 và đương nhiên được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 14/5/2019, đến ngày 17/5/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại*:

- Anh Bùi Bá T, sinh năm 1961 và chị Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 1983; nghề nghiệp: Cán bộ; trú tại: Thôn Thống N, xã Phù V, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

- Chị Lê Thị T, sinh năm 1980; nghề nghiệp: Giáo viên; trú tại: Thôn Tân Th, xã Cẩm T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1975; nghề nghiệp: Kinh doanh; trú tại: TDP Đ, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

- Chị Bùi Thị N, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Trú tại: Khối 19, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- Anh Huỳnh Bá K, sinh năm 1975 (Vắng mặt).

Trú tại: Khối Vinh T, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- Anh Trịnh Đình H, sinh năm 1970 (Vắng mặt).

Trú tại: Khối 6, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- Chị Đặng Thị L, sinh năm 1969 (Vắng mặt).

Trú tại: Khối 19, phường Đông V, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- Chị Trần Thị H, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Trú tại: Khối 14, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- Chị Phan Thị T, sinh năm 1995 (Vắng mặt).
Trú tại: Khối 19, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An.
- Anh Phạm Xuân P, sinh năm 1976 (Vắng mặt).
Trú tại: Tổ dân phố Đ, phường K, thị xã K, Hà Tĩnh.
** Người làm chứng:*
- Anh Ngô Vũ T, sinh năm 1998 (Vắng mặt).
Trú tại: Thôn 16, xã Lộc N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.
- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1987 (Vắng mặt).
Trú tại: Thôn Trung T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quen biết nhau từ trước và muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Đức T đã rủ Bùi Văn D trộm cắp tài sản và D đồng ý. Trong khoảng thời gian từ ngày 11/3/2019 đến ngày 13/5/2019, đã đột nhập nhà dân hai bên đường Quốc lộ 1A thực hiện 03 vụ trộm cắp tải sản trên địa bàn huyện Thạch Hà, thị xã Kỳ Anh và huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, cụ thể như sau:

***Vụ thứ nhất*:** Khoảng 15 giờ ngày 11/3/2019 Nguyễn Đức T gọi điện rủ Bùi Văn D chuẩn bị phương tiện xe ô tô để tối đi trộm cắp tài sản thì D đồng ý và đến đường Nguyễn Sỹ Sách, ở thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thuê xe ô tô tự lái biển kiểm soát 30E-750… của anh Huỳnh Bá Kvới giá 700.000 đồng/ngày. Khoảng 21 giờ cùng ngày Bùi Văn Dđiều khiển xe ô tô đến nhà Nguyễn Đức Tchở T, trước khi đi T mang theo một chiếc Ti xách đựng quần áo, găng tay, khẩu trang, mủ phớt, xà cạy, đèn pin, tuốc nơ vít và các dụng cụ khác rồi cả hai đi theo đường Quốc lộ 1A theo hướng vào Hà Tĩnh để trộm cắp tài sản. Trên đường đi T quan sát các nhà dân hai bên đường Quốc Lộ 1A nếu thấy ánh đèn điện bên trong sáng thì đột nhập vào trộm cắp tài sản. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 12/3/2019, khi đi qua nhà anh Bùi Bá T, ở thôn Thống N, xã P, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh thấy ánh đèn điện trong sân bật sang, T nói với D dừng xe lại, T mang theo túi xách xuống xe thay quần áo màu đen, đội mũ phớt, đeo khẩu trang, kính và găng tay vào nhằm tránh Camera an ninh ghi hình rồi nói với D điều khiển xe ô tô lên phía trước chờ T, khi nào lấy được tài sản sẽ gọi quay xe lại chở. T đi theo tường rào bên phải nhà anh T ra phía sau rồi trèo qua tường rào đột nhập vào trong khu vực nhà. Sau khi vào thấy chỉ cửa sổ phòng kho của tầng một phía sau không đóng nên T dùng xà cạy mang theo cạy song cửa nhưng không được. Tiếp đó T đi ra phía trước sân thấy có chiếc xuống nên lấy cạy bung song cửa và lấy Tuốc nơ vít mang theo mở các ốc vít ở song cửa đột nhập vào phía trong. T dùng chiếc đèn pin mang theo soi đường và đi hết các phòng của tầng một, sau đó quay lại phòng kho lấy chiếc ghế xếp đưa ra phía ngoài tường rào nơi T đã đột nhập vào để ở đó nhằm mục đích nếu bị phát hiện sẽ chạy ra thuận lợi. Sau đó T đột nhập vào phòng khách trong lục tìm tài sản. T lấy trong túi quần vải của anh T treo ở ghế số tiền 1.500.000 đồng bỏ vào túi quần mình rồi tiếp tục lên phòng khách tầng hai lấy hai chiếc máy tính xách tay hiệu Acer (một chiếc màu đen, một chiếc màu xám) và một chiếc điện thoại SamSung Galaxy S8Plus màu đen để trên bàn làm việc bỏ vào T xách rồi tiếp tục đi lục tìm tài sản thì phát hiện trong tủ đựng rượu có chiếc bật lửa hiện Zippo màu

bạc nên T lấy bỏ vào T quần. T tiếp tục vào phòng ngủ của vợ chồng anh T ở tầng hai lấy 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đen và một chiếc ví da màu xám và tiếp tục đi vào phòng ngủ con anh Tlục tìm tài sản nhưng không có nên đi ra phòng khách tầng hai phát hiện trên ghế có chiếc T xách của chị Nguyễn Thị Ánh T (vợ anh T) bên trong có 5.000.000đồng, T lấy bỏ vào chiếc T đựng máy vi tính rồi tiếp tục vào phòng ngủ vợ chồng anh Tphát hiện ở trên bàn trang điểm có một chiếc đồng hồ nhãn hiệu Poljot màu vàng, quai bằng da màu nâu và một chiếc dây chuyền bằng cao su màu đen có bọc vàng gắn hình phật bằng gỗ, T lấy bỏ vào chiếc túi xách mang theo xuống tầng một. Khi xuống phòng khách tầng một T phát hiện một chiếc điện thoại Nokia 8800 màu đen và một chiếc bật lửa Zippo màu bạc để trên bàn uống nước, T lấy bỏ vào chiếc túi xách đựng máy tính rồi mang toàn bộ tài sản mở ra kiểm tra và vứt lại toàn bộ giấy tờ không có giá trị và đi ra ngoài gọi điện thoại cho Bùi Văn D quay xe ô tô lại chở về. Trên đường về, T lấy chiếc túi xách đựng toàn bộ tài sản trộm cắp được ra kiểm tra và vứt các tài sản không có giá trị bên đường Quốc lộ 1A gồm: 02 chiếc bật lửa Zippo, 01 điện thoại Nokia 8800 không lên nguồn, 01 ví da nam, 01 túi xách phụ nữ màu đen. Đồng thời đưa cho D 500.000 đồng để D trả tiền cầu phà rồi mang theo toàn bộ tài sản trộm cắp về nhà mình cất dấu. Đến sáng cùng ngày T đưa toàn bộ tài sản trộm cắp tại nhà anh Bùi Bá T bán cho một người phụ nữ không quen biết được 13.500.000 đồng, chiều cùng ngày T chia cho D 5.000.000 đồng để D Ttoán tiền xe và tiền chi tiêu cá nhân.

Kết luận định giá tài sản số 10/BB-HĐĐG, ngày 01/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xác định: Giá trị còn lại của tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen, số IMEI: 353805088188722 là 6.600.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số: 17/BB-HĐĐG, ngày 29/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xác định giá trị còn lại của các tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy S8 Plus màu đen: 10.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 8800 màu ghi: 11.000.000 đồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ACER màu xám: 9.000.000 đồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ACER, màu đen: 2.000.000 đồng; 01 đồng hồ nhãn hiệu Poljot, màu vàng, quai da màu nâu: 18.000.000 đồng; 01 vòng trang sức đeo cổ bằng dây cao su màu đen, bọc vàng ở ngoài, có mặt đeo hình phật làm bằng gỗ trầm: 2.500.000 đồng; 01 ví da nam, màu nâu: 500.000 đồng; 01 Ti xách nữ, màu đen: 100.000 đồng; 01 bật lửa Zippo, màu bạc, khắc chữ XL 3.000.000 đồng; 01 bật lửa Zippo màu bạc: 500.000 đồng; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành 6.500.000 đồng. Tổng tài sản của gia đình anh Bùi Bá T bị các bị cáo chiếm đoạt là 70.200.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ ngày 09/4/2019, Nguyễn Đức T gọi điện thoại cho Bùi Văn D rủ D chuẩn bị phương tiện xe ô tô để tối đi trộm cắp tài sản thì D đồng ý và đến gặp chị Bùi Thị N ở phường Đông V, thành phố V, tỉnh Nghệ An đặt vấn đề thuê xe ô tô tự lái để đi chơi nên chị N đồng ý cho thuê xe ô tô biển kiểm soát 37A-467… với giá 600.000 đồng/ngày. Khoảng 19 giờ cùng ngày D đến nhà chở T, trước khi đi T mang theo một chiếc Ti xách bên trong đựng các dụng cụ để phục vụ cho việc trộm cắp tài sản rồi cả hai đi theo đường Quốc lộ 1A theo hướng vào thị xã Kỳ

Anh. Khoảng 02 giờ ngày 10/4/2019, khi đi qua nhà hàng Thương H, ở tổ dân phố Đ, phường K, thị xã Kỳ Anh, do chị Nguyễn Thị Thu H làm chủ nhà hàng. T phát hiện ánh đèn điện trong nhà hàng bật sáng nên nói D dừng xe lại. T mang theo túi xách xuống xe thay quần áo màu đen, đội mũ phớt, đeo khẩu trang, kính và găng tay vào nhằm tránh Camera an ninh rồi nói D điều khiển xe ô tô lên phía trước chờ. T đi theo hàng rào bên trái nhà hàng ra phía sau rồi trèo qua cánh cửa sắt đột nhập vào trong theo lối nhà vệ sinh lên khu vực bếp, đi ra phía trước nhà hàng quan sát thấy ở khu vực lễ tân của nhà hàng có hai chiếc két sắt để gần nhau (Một chiếc to và một chiếc nhỏ). T đến chỗ chiếc két sắt nhỏ dùng xà cạy mang theo phá cửa két sắt nhưng không được nên lấy khăn trải bàn ăn, trải xuống nền nhà rồi dùng tay vật nằm chiếc két sắt đè lên tấm vải và kéo két sắt lại cánh cửa ra vào, sau đó đi vào khu vực bếp lấy chiếc xe kéo hàng ra đặt két sắt lên mở cửa đẩy ra ngoài đường Quốc lộ 1A, gọi điện thoại cho D quay xe lại và cùng bê két sắt lên xe ô tô rồi đi theo hướng vào nam. Khi đến địa phận thôn Quý H, xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, D điều khiển xe ô tô rẽ vào con đường đất khoảng 30 mét thì dừng xe lại, cả hai người bê két sắt xuống, T ở lại phá két còn D điều khiển xe ô tô ra phía ngoài đường Quốc lộ 1A cảnh giới. Một lúc sau T phá được két lấy toàn bộ tiền bỏ vào túi quần rồi gọi điện cho D đón đi về thành phố Vinh. Trên đường về, T lấy toàn bộ số tiền trộm cắp trong két sắt ra đếm được 6.000.000 đồng, chia cho D 3.000.000 đồng để thanh toán tiền xe và chi tiêu cá nhân.

Tài sản của chị Nguyễn Thị Thu H bị Nguyễn Đức T và Bùi Văn D trộm cắp là 6.000.000đ đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Kết luận định giá tài sản số 24/BB-HĐĐG, ngày 20/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xác định: Giá trị còn lại của chiếc két sắt là 280.000 đồng.

Vụ thứ ba: Sáng ngày 12/5/2019, Nguyễn Đức T gọi điện thoại cho Bùi Văn D rủ D chuẩn bị phương tiện xe ô tô để tối đi trộm cắp tài sản thì D đồng ý và tiếp tục thuê xe ô tô biển kiểm soát 37A-467.55 của chị Bùi Thị N. Khoảng 14 giờ cùng ngày D đến nhà chở T, trước khi đi T mang theo một chiếc túi xách bên trong đựng các dụng cụ để phục vụ cho việc trộm cắp rồi cả hai đi theo theo đường Quốc lộ 1A theo hướng vào nam. Trên đường đi T đưa cho D 3.000.000 đồng để đổ xăng và chi tiêu. Khoảng 21 giờ cùng ngày đến địa phận thị trấn Cẩm Xuyên, do đang sớm nên cả hai thuê phòng ngủ và đến khoảng 01 giờ ngày 13/5/2019, D chở T đi theo đường Quốc lộ 1A hướng vào thị xã Kỳ Anh. Khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến địa phận xã Cẩm Thịnh, T phát hiện nhà chị Lê Thị T, bên trái đường, ánh đèn điện trước sân bật sáng nên nói D quay xe lại theo hướng ra bắc, D điều khiển xe ô tô quay lại đi qua nhà chị T khoảng 100 mét thì dừng lại, T xuống xe đi bộ lại kiểm tra rồi gọi điện cho D lùi xe lại, T mở cốp lấy dụng cụ mang theo, đội mũ phớt, đeo khẩu trang, kính và găng tay vào nhằm tránh Camera an ninh rồi nói với D đi lên chờ phía trước. T trèo qua cổng vào trong sân đi lại mở cửa nách của phòng khách (Cửa không khóa) rồi đi vào trong nhà. Do ánh đèn điện trong nhà tắt nên T dùng ánh đèn pin mang theo lục tìm tài sản để trộm cắp, khi vào phòng ngủ ở tầng một T phát hiện thấy chiếc két sắt nên đi lại lật ngữa chiếc két sắt ra nền nhà rồi dùng xà cạy mang theo phá cửa két sắt thì thấy ở ngăn nhỏ bên trong két có chìa khóa nên mở ra có hai chiếc hộp nhựa màu hồng thường dùng để cất dấu vàng, T lấy bỏ vào túi quần rồi đi ra theo lối cũ ra

ngoài và gọi điện thoại cho D lại chở đi theo hướng vào nam. Trên đường đi T lấy 03 nhẫn vàng hình tròn cất dấu trong người, số còn lại dây chuyền, nhẫn và lắc tay T đưa cho D cất dấu trên xe ô tô rồi cả hai đi vào thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình thuê phòng nằm nghỉ. Đến chiều cùng ngày thì bị tổ tuần tra Công an huyện Cẩm Xuyên phát hiện bắt giữ.

* Về giám định vật chứng thu giữ:

Theo kết luận giám định số 2930/C09-P4 ngày 17/6/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 01 nhẫn kim loại màu vàng được chế tác kiểu tròn, trơn, mặt trong nhẫn in chữ "Phương Xuân 9999 2C" có khối lượng 7,49 gam là vàng (Au), hàm lượng trung bình Au: 99,69%; 01 nhẫn kim loại màu vàng được chế tác kiểu tròn, trơn, mặt trong nhẫn in chữ "H Châu I 2 9999 2C" có khối lượng 7,53 gam là vàng (Au), hàm lượng trung bình Au: 99,81%; 01 nhẫn kim loại màu vàng được chế tác kiểu tròn, trơn, mặt trong nhẫn in chữ "Hằng Châu 9999 2" có khối lượng 7,58 gam là vàng (Au), hàm lượng trung bình Au: 99,19%; 01 dây chuyền được chế tác dạng dây xoắn tròn treo 01 mặt hình bông hoa đều bằng kim loại màu vàng có khối lượng 28,95 gam là vàng (Au), hàm lượng trung bình Au: 99,69%; 01 dây chuyền được chế tác dạng các mắt xích hình hoa rỗng có mặt hình chữ V đều bằng kim loại màu vàng gắn 19 viên đá không màu có tổng khối lượng 19,86 gam (Tính cả khối lượng đá) là vàng (Au), hàm lượng trung bình Au: 99,35%; 01 lắc tay được chế tác dạng hoa văn hình chiếc lá, mặt lắc tay có gắn hai bông hoa năm cánh đều bằng kim loại màu vàng có tổng khối lượng 20,41 gam là vàng (Au), hàm lượng trung bình Au: 99,67%; 01 nhẫn kim loại màu vàng, mặt ngoài nhẫn có in chữ "2C NUKD", trên mặt nhẫn có gắn một viên đá to và nhiều viên đá nhỏ không màu có tổng khối lượng 8,67 gam (Tính cả khối lượng đá) là vàng (Au), hàm lượng trung bình Au: 99,25%; 01 nhẫn kim loại màu vàng, mặt ngoài nhẫn có in chữ "KLS 2C", mặt nhẫn hình con cóc ngậm 01 viên đá màu xanh, trên con cóc gắn 04 viên đá màu hồng, 02 viên đá màu đen và nhiều viên đá nhỏ không màu có tổng khối lượng 7,72 gam (Tính cả khối lượng đá) là vàng (Au), hàm lượng trung bình Au: 99,40%; 01 nhẫn gắn liền mặt hình bông hoa năm cánh đều bằng kim loại màu vàng có khối lượng 5,62 gam là vàng (Au), hàm lượng trung bình Au: 99,21%.

* Về định giá tài sản:

Theo kết luận định định giá số 43/BB-KL ngày 09/7/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng UBND huyện Cẩm Xuyên, xác định giá trị các tài sản tại thời điểm ngày 13/5/2019 như sau: 01 nhẫn kim loại màu vàng hình tròn, mặt trong nhẫn in chữ "Phương Xuân 9999 2C", trọng lượng 02 chỉ, trị giá: 7.254.000 đồng; 01 nhẫn kim loại màu vàng hình tròn, mặt trong nhẫn in chữ "H Châu I 2 9999 2C", trọng lượng 02 chỉ, trị giá: 7.254.000 đồng; 01 nhẫn kim loại màu vàng hình tròn, mặt trong nhẫn in chữ "Hằng Châu 9999 2", trọng lượng 02 chỉ, trị giá: 7.254.000 đồng; 01 dây chuyền kim loại màu vàng dạng dây xoắn tròn treo 01 mặt hình bông hoa đều kim loại màu vàng, trọng lượng 7,5 chỉ, trị giá: 27.202.500đồng; 01 dây chuyền kim loại màu vàng dạng mắt xích hình hoa rỗng có mặt hình chữ V kim loại màu vàng gắn 19 viên đá không màu, trọng lượng 05 chỉ, trị giá 18.135.000 đồng; 01 lắc tay kim loại màu vàng dạng hoa văn hình chiếc lá, mặt lắc tay có gắn hai bông hoa năm cánh kim loại màu vàng, trọng lượng 05 chỉ, trị giá 18.135.000 đồng;

01 nhẫn kim loại màu vàng, mặt ngoài nhẫn có in chữ "2C NUKD", trên mặt nhẫn có gắn một viên đá to và nhiều viên đá nhỏ không màu, trọng lượng 02 chỉ, trị giá: 7.254.000 đồng; 01 nhẫn kim loại màu vàng, mặt ngoài nhẫn có in chữ "KLS 2C", mặt nhẫn hình con cóc ngậm 01 viên đá màu xanh, trên con cóc gắn 04 viên đá màu hồng, 02 viên đá màu đen và nhiều viên đá nhỏ không màu, trọng lượng 02 chỉ, trị giá: 7.254.000 đồng; 01 nhẫn kim loại màu vàng gắn liền mặt hình bông hoa năm cánh kim loại màu vàng, trọng lượng 1,5 chỉ, trị giá: 5.440.500 đồng.

Tổng trị giá các tài sản đã định giá là: 105.183.000. Tổng tài sản của chị Lê Thị Thúy bị các bị cáo chiếm đoạt tổng cộng là: 105.183.000đồng.

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Đức T và Bùi Văn D trộm cắp của anh Bùi Bá T, chị Nguyễn Thị Thu H và của chị Lê Thị T là: 181.663.000đồng.

* *Về thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng*: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên đã thu giữ, xử lý các vật chứng bao gồm:

* Vật chứng thu giữ, đã xử lý:

- Các tài sản do các bị cáo trộm cắp tại nhà chị Lê Thị T đã được Cơ quan điều tra thu giữ và trả lại cho chị Thúy.

- 01 xe ô tô Kia Morning BKS:37A-467.55, Bùi Văn D sử dụng để chở Nguyễn Đức T đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là chị Bùi Thị N, chị N không có lỗi trong việc để D sử dụng xe ô tô thực hiện hành vi phạm tội nên đã trả lại cho chị Ngân.

* Vật chứng thu giữ chưa xử lý:

- Thu của Bùi Văn D: 01 chứng minh nhân dân số: 186895588, mang tên Bùi Văn D, do Công an tỉnh Nghệ An cấp ngày 01/4/2019; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Bùi Văn D, cấp ngày 13/6/2016; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đen; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philip màu đỏ mà Bùi Văn D dùng để liên lạc với Nguyễn Đức T đi trộm cắp.

- Thu của Nguyễn Đức T: 01 giấy phép lái xe hạng A1 B2 mang tên Nguyễn Đức T, cấp ngày 15/5/2018; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Đức T, cấp ngày 29/02/2016; 01 thẻ ATM ngân hàng BIDV, mang tên Nguyễn Đức T; 01 điện thoại di động hiệu SamSung; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NoKia; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NoKia 105 mà Nguyễn Đức T dùng để liên lạc với Bùi Văn D đi trộm cắp; 01 đèn pin hình trụ, màu đen; 01 túi da hình chữ nhật, màu xám trắng, có quai đeo bằng vải màu đen; 01 mỏ lết bằng kim loại; 01 thanh kim hình trụ, dài 32 cm; 01 thanh kim loại, hình trụ, dài 22 cm; 01 đen pin, màu đỏ; 01 tuốc nơ vít; 01 thanh kim loại dài 17,2 cm; 01 cái cờ lê bằng kim loại dài 11 cm; 01 kính đeo; 01 sợi dây bằng vải; 01 con dao bằng kim loại dài 29 cm; 01 thanh kim loại hình trụ, dài 81 cm; 01 đôi dày thể thao; 01 mũ lưỡi trai; 01 đôi găng tay bằng vải; 01 chiếc khẩu trang y tế; 01 chiếc khẩu trang bằng vải; 01 đôi tất tay bằng vải; 01 quần bò dài; 01 thẻ ATM, ngân hàng Agribank, mang tên Nguyễn Đức T; 01 chiếc rìu, dài 36 cm; 01 Thanh kim loại hình trụ, dài 35 cm; 01 tuốc nơ vít, dài 20cm; 01 cái kìm dài 15cm; 01 đôi giày có in dòng chữ "SOSPORT"; 01 đôi giày thể thao màu đen xám có in dòng chữ "ADIDAS".

** Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà đã thu giữ, xử lý những vật chứng gồm:*

* Vật chứng thu giữ, đã xử lý: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu đen, gắn thẻ sim thuê bao số: 0971579555, đã qua sử dụng, đã trả lại cho chủ sở hữu anh Bùi Bá T.

* Vật chứng thu giữ chưa xử lý: 01 chiếc xuổng bằng kim loại dài 1,32 m, cán bằng kim loại hình trụ dài 1,04 mét.

** Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã thu giữ những vật chứng sau:* 01 chiếc két sắt đã qua sử dụng, phần cửa két sắt bị cạy phá tách rời hoàn toàn ; 01 cánh cửa két sắt bị biến dạng. Vật chứng này chưa được xử lý.

** Về trách nhiệm dân sự:*

- Bị hại Lê Thị T đã nhận lại đủ tài sản nên không yêu cầu gì thêm.

- Đối với tài sản của anh Nguyễn Bá T, hiện các bị cáo đã tác động nhờ gia đình bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của anh Tvới số tiền 50.000.000 đồng (mỗi bị cáo bồi thường 25.000.000 đồng), nay anh T không yêu cầu gì thêm.

- Đối với tài sản của chị Nguyễn Thị Thu H, các bị cáo đã tác động nhờ gia đình bồi thường cho chị Hoài số tiền 6.000.000 đồng (mỗi bị cáo bồi thường 3.000.000 đồng); chiếc két sắt đã bị phá hỏng hoàn toàn, không còn giá trị, chị Hoài không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì.

Với hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 57/CT-VKSCX ngày 05/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên đã truy tố Nguyễn Đức T về tội "Trộm cắp tài sản'' theo quy định tại Điểm c, Điểm g Khoản 2 Điều 173; Bùi Văn D, về tội "Trộm cắp tài sản'' theo quy định tại Điểm c, Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c, Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điểm b, s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Đức T mức án từ 05 năm đến 06 năm tù. Áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điểm b, s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Văn D mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức T và Bùi Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo là khách quan, phù hợp với Cáo trạng đã truy tố, biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan,

người làm chứng, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Với thủ đoạn thuê xe ô tô tự lái và chuẩn bị công cụ phạm tội, sau đó đi theo đường Quốc lộ 1A từ thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An vào thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh tìm nhà người dân hai bên đường Quốc lộ có sơ hở để đột nhập trộm cắp tài sản. Trong thời gian từ ngày 11/3/2019 đến ngày 13/5/2019, Nguyễn Đức T đã rủ Bùi Văn Dt hực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn các huyện Thạch Hà, thị xã Kỳ Anh và huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. Cụ thể: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 12/3/2019 Nguyễn Đức T đột nhập vào nhà anh Bùi Bá T, ở huyện Thạch Hà trộm cắp tài sản, tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Đức T và Bùi Văn D chiếm đoạt của anh Tlà 70.200.000 đồng. Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 10/4/2019, Nguyễn Đức T đột nhập vào nhà hàng Thương H, ở phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh của chị Nguyễn Thị Thu H để trộm cắp tài sản, tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Đức T và Bùi Văn D chiếm đoạt của chị H là 6.280.000 đồng (trong đó: 6.000.000đồng tiền mặt, 280.000đồng trị giá chiếc két sắt) và vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 13/5/2019, Nguyễn Đức T đột nhập vào nhà chị Lê Thị T, ở xã Cẩm T, huyện C trộm cắp tài sản, tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Đức T và Bùi Văn D chiếm đoạt của chị T 105.183.000đồng. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Đức T và Bùi Văn D trộm cắp của anh Bùi Bá T, chị Nguyễn Thị Thu H và chị Lê Thị T là 181.663.000đồng. Trong đó Nguyễn Đức T thu lợi bất chính 17.500.000 đồng, Bùi Văn D thu lợi bất chính 8.500.000 đồng.

Hành vi trên của Nguyễn Đức T và Bùi Văn D đã cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, việc xét xử các bị cáo về tội danh, điều luật như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điểm c, g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: *Người nào trộm cắp tài sản của người khác, thuộc một trong các trường hợp sau đây… thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

c) *Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000đ đến dưới 200.000.000đồng.*

g) Tái phạm nguy hiểm.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Các bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản rồi có hành vi lén lút chiếm đoạt, với tổng số tiền 181.663.000đồng. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong điều kiện đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Đức T là người khởi xướng việc trộm cắp tài sản, chuẩn bị công cụ phạm tội, gọi điện rủ bị cáo Bùi Văn D thuê phương tiện để phạm tội, một mình T đột nhập vào nhà các bị hại để trộm cắp tài sản, sau khi trộm đã một mình mang tài sản về nhà mình cất dấu sau đó trực tiếp đưa đi tiêu thụ và là người được hưởng lợi nhiều hơn, với số tiền 17.500.000 đồng, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp *"Tái phạm nguy hiểm"*.

Bị cáo Bùi Văn D là đồng phạm với vai trò giúp sức, sau khi T gọi điện bảo thuê xe để dùng phương tiện đi trộm cắp tài sản thì D là người trực tiếp thuê, D được hưởng lợi với số tiền 8.500.000 đồng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Đức T và Bùi Văn D phải chịu tình tiết tăng nặng *"Phạm tội 02 lần trở lên"*, theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Đức T và Bùi Văn D đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình; sau khi sự việc xảy ra các bị cáo đã tác động nhờ gia đình bồi thường đầy đủ cho các bị hại, nay các bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét cho các bị cáo khi quyết định hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, một số tài sản đã được Cơ quan điều tra thu hồi trả lại cho bị hại, số còn lại các bị cáo đã tác động nhờ gia đình bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của bị hại, nay các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với các giấy tờ tùy thân thu giữ của các bị cáo cần trả lại cho các bị cáo; đối với chiếc điện thoại Nokia 105 thu của Nguyễn Đức T, chiếc điện thoại di động Philip thu của Bùi Văn D, đây là công cụ các bị cáo dùng liên lạc với nhau để trộm cắp nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước; các điện thoại khác thu của các bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo; các vật chứng là công cụ phạm tội và vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với Huỳnh Bá K chủ sở hữu xe ô tô biển kiểm soát 30E-750… và Bùi Thị N chủ sở hữu xe ô tô 37A-467… là người để cho Bùi Văn D sử dụng xe ô tô để phạm tội, nhưng khi D thuê xe anh K và chị N không biết sử dụng vào việc phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đối với người phụ nữ mua tài sản do trộm cắp mà có của Nguyễn Đức T. Do T không quen biết, không rõ họ tên, địa chỉ nên chưa có cơ sở xác định, Cơ quan điều tra công an huyện Cẩm Xuyên tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau là có căn cứ.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T và Bùi Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng Điểm c, Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Đức T **05 (Năm) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 14/5/2019.

- Áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Bùi Văn D **03 (Ba) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 14/5/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Trả lại cho Bùi Văn D*:

+ 01 chứng minh nhân dân số: 186895588, mang tên Bùi Văn D, do Công an tỉnh Nghệ An cấp ngày 01/4/2019;

+ 01 giấy phép lái xe hạng B2 số: 400163016528 mang tên Bùi Văn D, cấp ngày 13/6/2016;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, số IMEI: 359475080565568, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;

+ 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu trắng, số IMEI1: 863886031878261, số IMEI2: 863886031878208, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;

- *Trả lại cho Nguyễn Đức T*:

+ 01 giấy phép lái xe hạng A1 B2 số: 400160033652, mang tên Nguyễn Đức T, cấp ngày 15/5/2018;

+ 01 thẻ căn cước công dân số: 035081000468, mang tên Nguyễn Đức T, cấp ngày 29/02/2016;

+ 01 thẻ ATM ngân hàng BIDV số: 0904180100788744, mang tên Nguyễn Đức T;

+ 01 thẻ ATM, ngân hàng Agribank, có số thẻ 9704050922621938, mang tên Nguyễn Đức T, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động hiệu SamSung, màu vàng, số IMEI1: 355113/09/017094/1, số IMEI2: 355114/09/017049/9, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số Seri: 357825063001647, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;

- *Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước*:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philip, màu đỏ, số IMEI1: 86758203729336, số IMEI2: 867582037495362, đã qua sử dụng mà Bùi Văn D dùng để liên lạc với Nguyễn Đức Tđi trộm cắp tài sản;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NoKia 105, số Seri1: 355812092606820, số Seri2: 355812092606828, đã qua sử dụng mà Nguyễn Đức T dùng để liên lạc với Bùi Văn Dđi trộm cắp tài sản;

- *Tịch Thu tiêu hủy*:

+ 01 đèn pin hình trụ, màu đen, dài 9,2cm, đã qua sử dụng;

+ 01 Ti da hình chữ nhật, màu xám trắng, kích thước (27x27x23)cm, có quai đeo bằng vải màu đen;

+ 01 mỏ lết bằng kim loại màu trắng, dài 31 cm, cán bọc phía ngoài bằng nhựa màu vàng đen, có ghi dòng chữ Asaki, đã qua sử dụng;

+ 01 Thanh kim loại màu đen, hình trụ, dài 32cm, một đầu tày, một đầu dẹp uốn cong, đã qua sử dụng;

+ 01 Thanh kim loại màu đen, hình trụ, dài 22 cm, một đầu tày, một đầu dẹp, đã qua sử dụng;

+ 01 đèn pin, màu đỏ, hình trụ, dài 9,2cm, đã qua sử dụng;

+ 01 tuốc nơ vít, dài 31 cm, có tay nắm bằng nhựa màu vàng nâu dài 11cm, đã qua sử dụng;

+ 01 Thanh kim loại màu đen, có dòng chữ "H ¼ X 150 mm", dài 17,2 cm, một đầu dẹp, một đầu chấu, đã qua sử dụng;

+ 01 cái cờ lê bằng kim loại màu trắng, có dòng chữ "CHROME VANADIUM 8", dài 11cm, đã qua sử dụng;

+ 01 kính đeo mắt, có cọng kính màu đen, mắt kính màu trắng, mắt kính bên trái đã bị mất, cọng kính mỗi bên dài 14,2cm, đã qua sử dụng;

+ 01 sợi dây bằng vải, màu xanh lá cây, dài 5,6 mét, đã qua sử dụng;

+ 01 con dao bằng kim loại, loại dao gấp, dài 29 cm, lưỡi dao màu đen dài 14 cm, mũi nhọn, cán dao màu đỏ dài 15cm, đã qua sử dụng;

+ 01 Thanh kim loại hình trụ, màu đen, dài 81cm, một đầu dẹp bị uốn cong, chia đôi một đường dài 03cm, đã qua sử dụng;

+ 01 đôi dày thể thao, màu đen, có đế dày màu trắng, có dòng chữ Adidas, đã qua sử dụng;

+ 01 mũ lưỡi trai, màu đen, đã qua sử dụng;

+ 01 đôi găng tay bằng vải, màu đen xám, đã qua sử dụng;

+ 01 chiếc khẩu trang y tế, màu đen, có dòng chữ "CREEN PEAOE", đã qua sử dụng;

+ 01 chiếc khẩu trang bằng vải, mặt trong màu đen, mặt ngoài hình ca rô nhiều màu, có quai màu trắng, đã qua sử dụng;

+ 01 đôi tất tay bằng vải, in nhiều hoa văn họa tiết nhiều màu sắc, đã qua sử dụng;

+ 01 quần bò dài, màu xanh bạc, bên trong có tem in dòng chữ "MESSI", trên quần có đeo 1 chiếc thắt lưng da, màu nâu, đã qua sử dụng;

+ 01 chiếc rìu, dài 36 cm, cán bằng gỗ, lưỡi rìu làm bằng kim loại, sơn màu đỏ, dạng bản một đầu dẹp, một đầu móc cong, đã qua sử dụng;

+ 01 Thanh kim loại hình trụ, màu nâu, dài 35cm, một đầu tày, một đầu uống cong hình chữ L, mũi chữ L dạng dẹp, được chia đôi hình chữ Y, đã qua sử dụng;

+ 01 tuốc nơ vít, dài 20cm cán bằng nhựa màu đỏ đen, dài 8cm, mũi làm bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng;

+ 01 cái kìm dài 15 cm cán kìm được bọc nhựa màu vàng đen, dài 10 cm đã qua sử dụng;

+ 01 đôi giày, màu trắng, trên dày có in dòng chữ "SOSPORT" đã qua sử dụng;

+ 01 đôi giày thể thao màu đen xám, đế giày màu trắng, trên dày có in dòng chữ "ADIDAS", đã qua sử dụng;

+ 01 chiếc xuổng bằng kim loại dài 1,32m, lưỡi bằng kim loại hình hộp chữ nhật kích thước 28 x 7 x 0,7 cm, một cạnh sắc, cán bằng kim loại hình trụ dài 1,04 m, đường kính 3 cm, đã qua sử dụng;

+ 01 chiếc két sắt đã qua sử dụng, màu xanh xám, kích thước 50 x 35 x 83 cm, mặt trên có 1 khe hở hình chữ nhật kích thước 12 x 1,6 cm, phần cửa két sắt bị cạy phá tách rời hoàn toàn;

+ 01 cánh cửa két sắt bị biến dạng, kích thước 56 x 33 x 6 cm;

(*Tình trạng, đặc điểm các vật chứng được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/11/2019 giữa ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên và Cục thi hành án dân sự tỉnh huyện Cẩm Xuyên).*

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Nguyễn Đức T và Bùi Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- Công an huyện Cẩm Xuyên;
- THA.HS Công an huyện Cẩm Xuyên;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Các bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Hoàng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Vinh **Dương Hữu Tường** **Nguyễn Duy Hoàng**

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- Công an huyện Cẩm Xuyên;
- THA.HS Công an huyện Cẩm Xuyên:
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Các bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Hoàng